

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Sách và TBTH Quảng Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Phố Long Tiên-P. Bạch Đằng-TP Hạ Long-Quảng Ninh
- Điện thoại: 02033 826331 Fax: 02033 829823
- Email: sachquangninh@gmail.com
- Vốn điều lệ: 16.200.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: QST
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	10/NQ/ĐHĐCĐ-2020	29/03/2020	- Thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2019. - Thông qua kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận sau thuế 2020.



2	40/NQ/ĐHĐCĐ-2020	22/8/2020	- NQ ĐHĐCĐ Bất thường thông qua phương án chào bán CP tăng vốn Điều lệ của Công ty từ 16,2 tỷ đồng lên 32,4 tỷ đồng.
---	------------------	-----------	--

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thế Bản	Chủ tịch	15/04/2018	
2	Ông Nguyễn Trọng Nhã	Ủy viên	15/04/2018	
3	Ông Vũ Thế Hòa	Phó CT	15/04/2018	
4	Ông Phạm Xuân Trường	Ủy viên	15/04/2018	
5	Ông Vũ Thế Triệu	Ủy viên	15/04/2018	
6	Bà Nguyễn Thị Yến	Ủy viên	15/04/2018	
7	Bà Hoàng Thị Kim Khánh	Ủy viên	15/04/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Thế Bản	Chủ tịch	8	100%
2	Ông Nguyễn Trọng Nhã	Ủy viên	6	75%
3	Ông Vũ Thế Hòa	Phó CT	8	100%
4	Ông Phạm Xuân Trường	Ủy viên	8	100%

5	Ông Vũ Thế Triệu	Ủy viên	8	100%
6	Bà Nguyễn Thị Yến	Ủy viên	8	100%
7	Bà Hoàng Thị Kim Khánh	Ủy viên	8	100%

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Thực hiện đầy đủ theo quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Nhiệm kỳ 2018-2023 không thành lập các Tiểu ban thuộc HĐQT

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Q.định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/HĐQT	04/1/2020	Thông qua dự thảo báo cáo tổng kết công tác 2019, phương hướng nhiệm vụ 2020 của HĐQT.	100%
2	06/HĐQT	10/3/2020	NQ về phòng chống dịch Covid-19 và công tác tổ chức ĐGĐCĐ	100%
3	11/QĐ/HĐQT	04/5/2020	QĐ triển khai phương án chào bán cổ phiếu phát hành tăng vốn.	100%
4	12/NQ/HĐQT	04/5/2020	Nghị quyết thông qua hồ sơ đăng ký chào bán CP ra công chúng.	100%
5	16/QĐ/HĐQT	26/5/2020	Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 5 tháng đầu năm và định hướng công tác quý 3 năm 2020.	100%
6	26/HĐQT	07/7/2020	Nghị quyết HĐQT về tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	100%
7	49/HĐQT	24/10/2020	Đánh giá kết quả công tác quý 3, định hướng công tác quý 4 năm 2020.	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Nguyễn Thị Hồng Hải	Trưởng ban	15/04/2018	Đại học
2	Ông: Phạm Đình Lập	Ủy viên	15/04/2018	Đại Học
3	Ông: Đình Văn Nghiêm	Ủy viên	15/04/2018	Đại Học

549
 TỶ
 AN
 THIẾT
 G HỌC
 S NINH
 T. QU

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Nguyễn Thị Hồng Hải	2	100%	100%	
2	Ông: Phạm Đình Lập	2	100%	100%	
3	Ông: Đinh Văn Nghiêm	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Thực hiện theo điều lệ và quy chế của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Thực hiện đúng theo quy chế.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành

STT.	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Vũ Thế Hòa	19/02/1954	Đại học	05/12/2019
2	Phạm Xuân Trường	29/10/1965	Đại học	30/06/2019
3	Vũ Thế Triệu	08/08/1967	Đại học	13/04/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Yến	02/08/1967	Đại học	30/06/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Đông Thị Oanh	006C049991 ACBS				15/04/2018			Vợ ông Vũ Thế Bản – CT HĐQT
2	Vũ Thế Anh					15/04/2018			Con ông Vũ Thế Bản – CT HĐQT
3	Vũ Kim Yến					15/04/2018			Con ông Vũ Thế Bản – CT HĐQT
4	Vũ Thế Triệu	006C049942 ACBS	TV HĐQT Phó Giám đốc			15/04/2018			Em ông Vũ Thế Bản – CT HĐQT
5	Hoàng Thị Mong	006C049966 ACBS				15/04/2018			Vợ ông Vũ Thế Hòa – PCT HĐQT, GĐ
6	Vũ Thanh Huyền	006C049970 ACBS				15/04/2018			Con ông Vũ Thế Hòa – PCT HĐQT, GĐ
7	Vũ Thùy Dương					15/04/2018			Con ông Vũ Thế Hòa – PCT HĐQT, GĐ
8	Vũ Thúy Hải					15/04/2018			Con ông Vũ Thế Hòa – PCT HĐQT, GĐ
9	Phạm Thị Thúy Nga					15/04/2018			Vợ ông Nguyễn Trọng Nhã – TV HĐQT
10	Nguyễn Quỳnh Trang					15/04/2018			Con ông Nguyễn Trọng Nhã – TV HĐQT

11	Nguyễn Trọng Dũng		
12	Đặng Thị Mươi		
13	Vũ Thế Anh Đào		
14	Vũ Như Linh		
15	Vũ Thế Bàn	006C049993 ACBS	Chủ tịch HĐQT
16	Phạm Minh Châu		
17	Phạm Trường Thăng		
18	Nguyễn Văn Huy		
19	Nguyễn Hoàng Sơn		
20	Nguyễn Hoàng Anh		
21	Vũ Trọng Nam		
22	Vũ Thị Thương Huyền		

	15/04/2018			Con ông Nguyễn Trọng Nhã – TV HĐQT
	15/04/2018			Vợ ông Vũ Thế Triệu - TV HĐQT
	15/04/2018			Con ông Vũ Thế Triệu - TV HĐQT
	15/04/2018			Con ông Vũ Thế Triệu - TV HĐQT
	15/04/2018			Anh ông Vũ Thế Triệu - TV HĐQT
	15/04/2018			Con ông Phạm Xuân Trường - TV HĐQT
	15/04/2018			Con ông Phạm Xuân Trường - TV HĐQT
	15/04/2018			Chồng bà Hoàng Thị Kim Khánh – TV HĐQT
	15/04/2018			Con bà Hoàng Thị Kim Khánh – TV HĐQT
	15/04/2018			Con bà Hoàng Thị Kim Khánh – TV HĐQT
	15/04/2018			Chồng bà Nguyễn Thị Yên – TV HĐQT
	15/04/2018			Chồng bà Nguyễn Thị Yên – TV HĐQT

23	Lê Đức Quân	006C050032 ACBS	
24	Lê Đức Hoàng Long		
25	Trịnh Thị Miên		
26	Đỗ Thị Tâm		
27	Bùi Thị Tuyết Mai		

	15/04/2018			Chồng bà Nguyễn Thị Hồng Hải – Tr.BKS
	15/04/2018			Con bà Nguyễn Thị Hồng Hải – Tr.BKS
	15/04/2018			Vợ ông Đinh Văn Nghiê m – TV BKS
	15/04/2018			Vợ ông Phạm Đình Lập – TV BKS
	15/04/2018			Vợ ông Nguyễn Trọng Khải - CDL

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. **(Không phát sinh)**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. **(không phát sinh)**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **(không phát sinh)**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **(không phát sinh)**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.: **(không phát sinh)**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.: **(không phát sinh)**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vũ Thế Bản	006C049993 ACBS	Chủ tịch HĐQT			165.000	10,18%	
	Đông Thị Oanh	006C049991 ACBS				36.600	2,26%	
2	Vũ Thế Hòa	006C049965 ACBS	Phó CT HĐQT, Giám đốc			118.737	7,33%	
	Hoàng Thị Mong	006C049966 ACBS				7.080	0,44%	
	Vũ Thanh Huyền	006C049970 ACBS				18.360	1,13%	
3	Phạm Xuân Trường	006C049982 ACBS	TV HĐQT, Phó Giám đốc			16.024	0,99%	
4	Vũ Thế Triệu	006C049942 ACBS	TV HĐQT, Phó Giám đốc			29.440	1,82%	
5	Nguyễn Thị Yên	006C049949 ACBS	TV HĐQT, KTT			30.000	1,85%	
6	Hoàng Thị Kim Khánh	006C049944 ACBS	TV HĐQT, Hiệu trưởng			16.640	1,03%	
7	Nguyễn Trọng Nhã	1168000369 VNDIRECT	TV HĐQT			94.000	5,08%	
8	Nguyễn Thị Hồng Hải	006C050022 ACBS	Tr. BKS, Tr phòng KD			3.600	0,22%	

	Lê Đức Quân	006C050032 ACBS	
9	Phạm Đình Lập	006C057411 ACBS	BKS, Tr NSGD Móng Cái
10	Nguyễn Trọng Khải	Chưa LK	CĐ lớn

	24.000	1,78%	
	7.000	0,43%	
	136.800	8,44%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: **(không phát sinh)**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT,

**K/T CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Thế Hòa